

V, ngày 20 tháng 11 năm 2023

Số: 320/2023/QĐST- HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 362/2023/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Trương Việt C**, sinh năm 1991

ĐKKHKT: Tổ 3, khu V1, phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị **Ngô Thị Quỳnh N**, sinh năm 1990

ĐKKHKT: Tổ 3, khu V1, phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: Khu Yên Xá, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Trương Việt C** và chị **Ngô Thị Quỳnh N**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh **Trương Việt C** và chị **Ngô Thị Quỳnh N** thống nhất giao con chung là **Trương Gia V**, sinh ngày 25/9/2015 cho anh **C** là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi cháu **Vy** thành niên. Chị **N** cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh **C** là 2.000.000 đ (Hai triệu đồng)/tháng kể từ tháng 12/2023. Phương thức theo hàng tháng.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp chung: Anh **Trương Việt C** và chị **Ngô Thị Quỳnh N** đều xác nhận vợ chồng không có, nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh **Trương Việt C** tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm

mười nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Xác nhận anh C đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2023/0004332 ngày 02/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

“ Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ny sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP V;
- Chi cục THADS TP V;
- UBND phường M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Cẩm Vân

TRÍCH LỤC
QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ
THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 271/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Bùi Minh Hậu**, sinh năm 1980

ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: P916, Tòa CT5, ĐN1, đường Trần Hữu Dục, khu đô thị Mỹ Đình 2, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị **Vũ Thị Lan Phương**, sinh năm 1981

ĐKKHKT: P916, Tòa CT5, ĐN1, đường Trần Hữu Dục, khu đô thị Mỹ Đình 2, phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 2, khu Lăng Cẩm, phường Gia Cẩm, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH PHÚ THỌ
ĐÃ QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Bùi Minh Hậu và chị Vũ Thị Lan Phương thống nhất thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho chị Vũ Thị Lan Phương trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục 03 con chung là: Bùi Vũ Minh, sinh ngày 04/12/2005, Bùi Mai Trang, sinh ngày 04/6/2013 và Bùi Di Lâm, sinh ngày 19/9/2017. Anh Bùi Minh Hậu cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Phương là 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) /3 con chung/tháng, kể từ tháng 9/2023 cho đến khi các con chung thành niên. Phương thức cấp dưỡng theo hàng tháng. Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

- Về tài sản chung: Anh Bùi Minh Hậu và chị Vũ Thị Lan Phương thống nhất vợ chồng tự thỏa thuận nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung, công sức đóng góp chung: Anh Bùi Minh Hậu và chị Vũ Thị Lan Phương đều xác nhận vợ chồng không có, nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Bùi Minh Hậu tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Xác nhận anh Hậu đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2022/0004317 ngày 30/8/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Nơi nhận:

- Đường sự (A. Hậu).

THẨM PHÁN

Nguyễn Cẩm Vân